TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135 /2023/QĐST - HNGĐ	Hạ Hòa, ngày 02 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2023/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N; sinh năm 1990

Địa chỉ tại: Khu 16, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1987

Địa chỉ tại: Khu 16, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị N, anh Nguyễn Văn H đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy L; sinh ngày 31/12/2010. Ly hôn chị N, anh H thỏa thuận: Chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thùy L; sinh ngày 31/12/2010 kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi cháu L thành niên. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N do chị N không yêu cầu

Chị N, anh H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật, không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, công sức đóng góp: Chị Lê Thị N, anh Nguyễn Văn H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Lê Thị N nhận nộp cả 150.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị N đã nộp theo biên lai số AA/2020/0005310 ngày 30/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã X - huyện H
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến